

HĐTTL VN30- BIÊN ĐỘ DAO ĐỘNG LỚN

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 14/05/2021

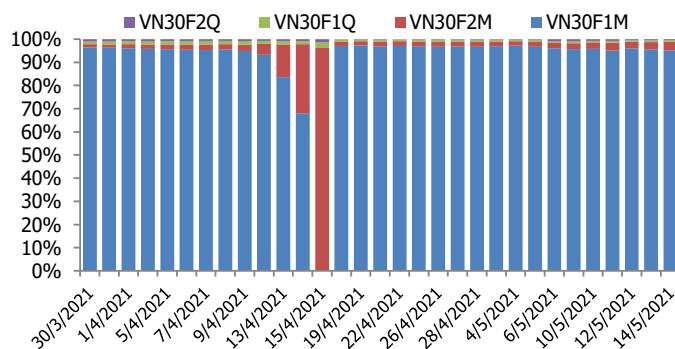
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2105	20/5/2021	4	1374.00	30,207
VN30F2106	17/6/2021	32	1369.10	1,161
VN30F2109	16/9/2021	123	1363.10	231
VN30F2112	16/12/2021	214	1367.80	127

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



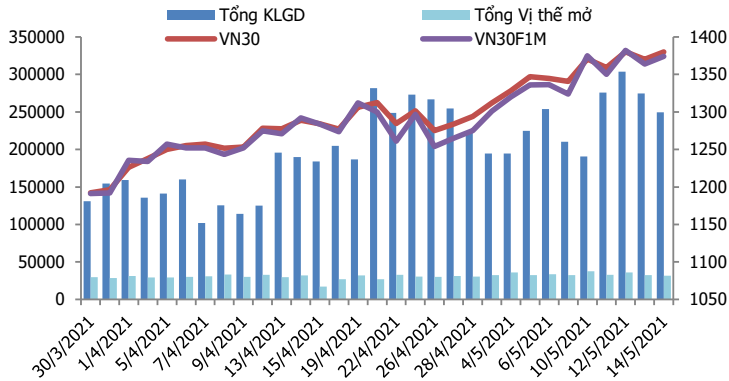
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Tuần qua, thị trường chứng khoán phái sinh trải qua những phiên giao dịch đầy sóng gió với các nhịp tăng giảm đan xen. Với 3 phiên tăng và 2 phiên giảm đan xen, các HĐTL đều kết thúc tuần trong sắc xanh tăng điểm. Tuy nhiên, basis của các hợp đồng vẫn duy trì ở mức âm -6,02 đến -16,92 điểm là biểu hiện cho thấy thị trường phái sinh đang chiết khấu rủi ro rằng nhóm dẫn dắt sẽ gặp khó và quay đầu ở một ngưỡng nào đó.
- Rổ VN30 đang hưởng lợi nhiều hơn từ nhóm ngân hàng và một số blue-chips lẻ khác có trọng số cao trong chỉ số này. VN-Index thì vẫn đang dao động luẩn quẩn còn VN30 đã vượt đỉnh xa. Một khía cạnh tích cực là khối ngoại bán ròng mạnh nhưng giá cổ phiếu vẫn tăng, thị trường vẫn đi lên. Điều này thể hiện sức mạnh của dòng vốn trong nước. Nhiều cổ phiếu ngân hàng vượt cản rõ ràng, thậm chí vượt đỉnh, dòng tiền vào lớn là tín hiệu mạnh mẽ. Do đó, nhóm ngân hàng là tín hiệu quan trọng nhất thị trường, nếu có chỉ số có đảo chiều thì cũng sẽ phát đi từ nhóm này.
- Bản chất thị trường hiện tại là phân hóa và trạng thái đi lên trong nghi ngờ rất dễ tiếp diễn trong thời gian tới, tức là quá trình tăng sẽ diễn ra một cách từ từ với các phiên tăng giảm đan xen. Do đó, chiến lược giao dịch trong tuần mới là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn là vùng 1360 -1365 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể xem xét mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự 1382; 1394 và 1409 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chiến lược giao dịch theo vùng dao động nhiều khả năng sẽ phù hợp hơn chiến lược giao dịch theo xu hướng, dù xu hướng lớn vẫn là tăng điểm. Vị thế Long có thể mở ra tại vùng hỗ trợ 1365-1368 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể xem xét mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự 1382; 1394 và 1409 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Thị trường đang xuất hiện những nhịp tăng giảm đan xen không phù hợp với chiến lược giữ vị thế qua đêm.
Chiến lược giao dịch spread	Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

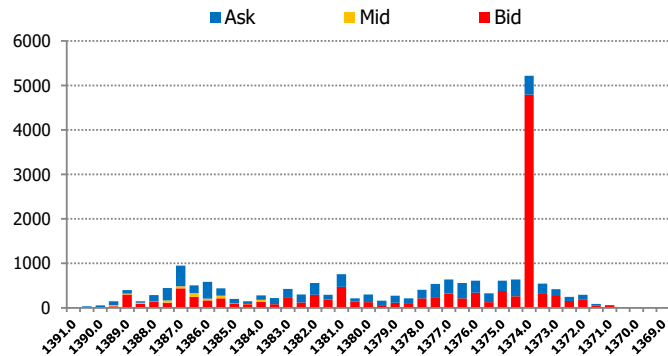
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2105	1374.0	0.74	248,354	-9.2	30,207	-2.5
VN30F2106	1369.1	0.67	872	-8.8	1,161	12.5
VN30F2109	1363.1	0.64	35	-32.7	231	-1.3
VN30F2112	1367.8	0.98	157	220.4	127	-29.4
Tổng			249,418	-9.2	31,726	-2.1

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



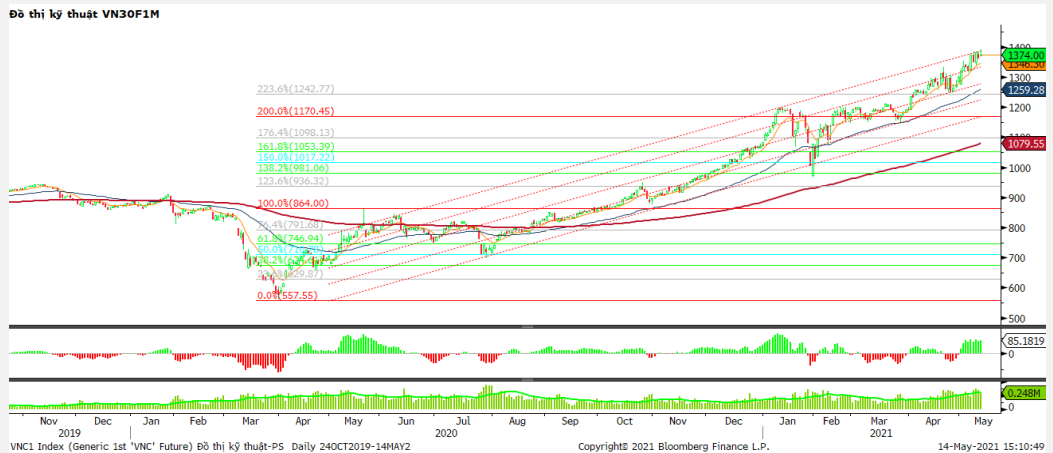
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Các hợp đồng phái sinh tiếp tục trải qua những phiên giao dịch đầy sóng gió với các nhịp tăng giảm đan xen. Sau nhịp giảm hôm qua, cả 4 HĐTL đều hồi phục với mức tăng từ 8,7 đến 13,3 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở giảm 9,84 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng không thay đổi so với phiên trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 249.418 hợp đồng, giảm 9,2%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 5 với 248.354 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2105 là 1380,31 điểm (cao hơn 6,31 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2106 là 1381,68 điểm (+12,58 điểm), VN30F2109 là 1386,14 điểm (+23,04 điểm) và VN30F2112 là 1390,61 điểm (+22,81 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	1365-1368	1353-1358	1340-1348
Kháng cự	1378-1382	1394-1400	1420-1450

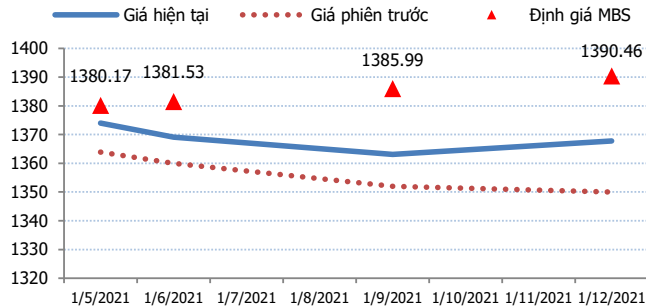
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-4.9	-3.90	-1	-4.58
VN30F1Q - VN30F1M	-10.9	-11.90	1	-14.28
VN30F1Q - VN30F2M	-6	-8.00	2	-9.7
VN30F2Q - VN30F1M	-6.2	-13.90	7.7	-15.08
VN30F2Q - VN30F2M	-1.3	-10.00	8.7	-10.5
VN30F2Q - VN30F1Q	4.7	-2.00	6.7	-0.8

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



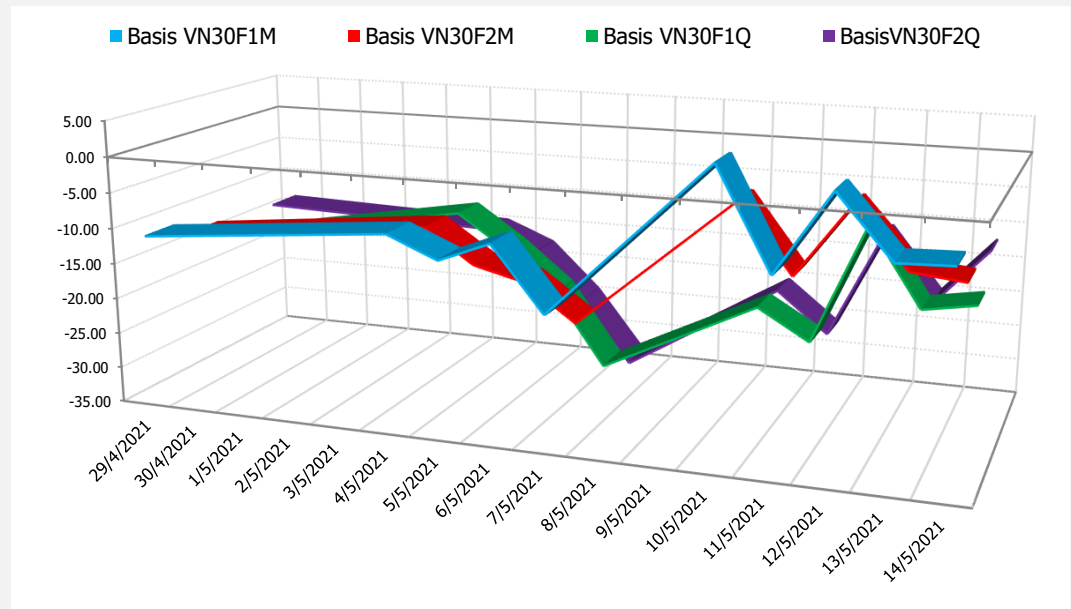
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Tuần qua, thị trường chứng khoán phái sinh trải qua những phiên giao dịch đầy sóng gió với các nhịp tăng giảm đan xen. Với 3 phiên tăng và 2 phiên giảm đan xen, các HĐTL đều kết thúc tuần trong sắc xanh tăng điểm. Tuy nhiên, basis của các hợp đồng vẫn duy trì ở mức âm -6,02 đến -16,92 điểm là biểu hiện cho thấy thị trường phái sinh đang chiết khấu rủi ro rằng nhóm dẫn dắt sẽ gặp khó và quay đầu ở một ngưỡng nào đó.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -10,9 điểm đến +4,7 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2106-VN30F2105) giảm nhẹ xuống -4,9 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

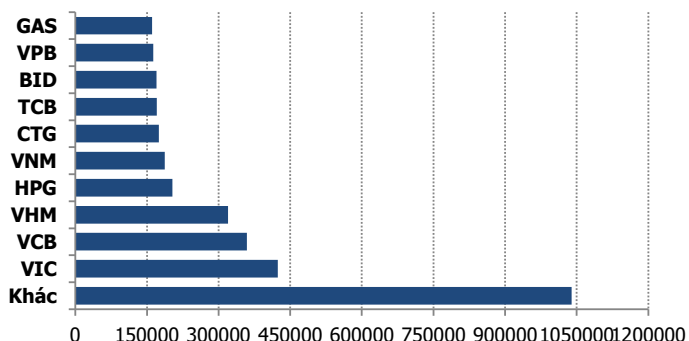
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



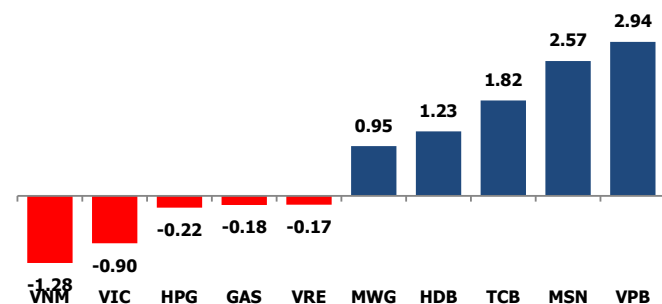
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1266.36	1380.02
Thay đổi	4.37	9.84
%Chg	0.35	0.72
YTD	14.72	28.88
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,748.58	3,373.16
P/E	17.22	15.45
P/B	2.56	2.91

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



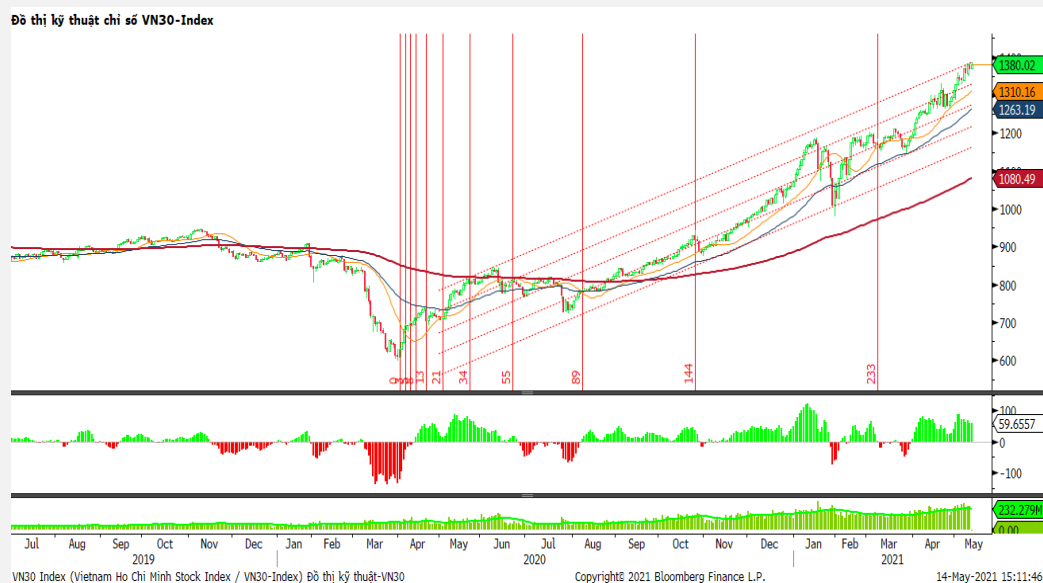
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- VN30-Index vẫn giữ vững được sắc xanh trong phiên cuối tuần. Bên mua vẫn đang chiếm ưu thế ở rổ VN30 với 22 mã tăng, 08 mã giảm và 0 mã đứng giá. MSN vẫn duy trì vị trí dẫn đầu và bỏ xa các mã còn lại. HDB tăng 3%, MWG, TCB, VPB, REE, KDH, PLX, TCB, TPB và CTG cùng tăng hơn 1%. Ở chiều ngược lại, SBT, GAS là những mã giảm hơn 2%, VNM sụt trên 1%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 9,84 điểm (0,72%) lên 1380,02 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 263,92 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 12.892 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng trên toàn thị trường với tổng giá trị gần 1670 tỷ đồng. Lực bán tập trung vào các Bluechips như HPG (-411,60 tỷ đồng), CTG (-158,87 tỷ đồng), VIC (-144,51 tỷ đồng), MBB (-129,47 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,266.36	0.35	17.22	14.72
Dow Jones	34,382.13	1.06	26.37	12.34
S&P500	4,173.85	1.49	29.99	11.12
Nikkei 225	28,084.47	2.32	19.81	2.33
Shanghai	3,490.38	1.77	15.79	0.50
DAX	15,416.64	1.43	33.20	12.38
Vàng	1,846.47	0.16		(2.73)
Dầu WTI	65.58	0.32		35.16

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 10/05/2021			
Úc- Doanh số bán lẻ	-0.80%	1.40%	1.30%
Thứ Ba - 11/05/2021			
Mỹ- Triển vọng năng lượng			
Thứ Tư - 12/05/2021			
Mỹ- CPI lõi	0.30%	0.30%	0.90%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-7.990M	-2.346M	-0.427M
Thứ Năm - 13/05/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	498K	500K	473K
Thứ Sáu - 14/05/2021			
Mỹ- Doanh số bán lẻ	8.40%	0.90%	
EU- Báo cáo CSTT			
Thứ Hai - 17/05/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng điểm mạnh, dẫn đầu bởi cổ phiếu công nghệ và các cổ phiếu được hưởng lợi từ việc nền kinh tế mở cửa trở lại. Chỉ số Dow Jones tăng 360,68 điểm, tương đương gần 1,1%, lên 34.382,13 điểm. S&P 500 tăng 1,5% lên 4.173,85 điểm. Nasdaq Composite tăng 2,3% và chốt phiên với 13.429,98 điểm.
- Giá dầu tăng sau khi giảm mạnh trong phiên trước đó, do thị trường chứng khoán tăng mạnh và đồng USD giảm. Chốt phiên giao dịch ngày 14/5, dầu thô Brent tăng 1,54 USD tương đương 2,3% lên 68,6 USD/thùng và dầu thô Tây Texas WTI tăng 1,45 USD tương đương 2,3% lên 65,27 USD/thùng.
- Giá vàng tăng, được thúc đẩy bởi đồng USD và lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ giảm, sau số liệu doanh số bán lẻ của Mỹ trong tháng 4/2021 bất ngờ giảm. Vàng giao ngay trên sàn LBMA tăng 0,6 lên 1.838,05 USD/ounce và có tuần tăng thứ 2 liên tiếp. Vàng kỳ hạn tháng 6/2021 trên sàn New York tăng 0,8% lên 1.838,1 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, MSN và TCB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, VPB đóng góp 2,94 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.94	61,400	-0.16	2.46%	1962.829	-0.22	11.21	3.08
TCB	Banks	9.85	48,650	1.35	1.66%	676.126	1.82	11.94	2.17
VPB	Banks	9.44	66,600	2.30	4.39%	2895.894	2.94	14.40	2.92
VNM	Food Products	8.31	89,500	-1.10	1.90%	395.617	-1.28	19.12	5.97
VIC	Real Estate Management & Development	6.82	125,300	-0.95	3.08%	327.186	-0.90	57.63	5.26
MBB	Banks	4.92	33,000	0.15	1.67%	717.422	0.10	9.14	1.80
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.73	84,800	0.95	2.50%	158.306	0.62	17.97	4.00
NVL	Real Estate Management & Development	4.46	134,100	0.07	1.73%	262.287	0.05	32.03	4.56
VHM	Real Estate Management & Development	4.29	97,200	0.21	1.65%	291.717	0.12	12.34	3.51
STB	Banks	4.02	26,400	0.38	2.68%	867.912	0.21	17.65	1.60
MSN	Food Products	3.95	108,100	4.95	5.97%	389.932	2.57	84.39	7.85
MWG	Specialty Retail	3.91	142,500	1.79	2.35%	116.342	0.95	15.74	3.92
VCB	Banks	3.51	96,900	0.10	1.76%	136.492	0.05	16.97	3.56
CTG	Banks	3.11	47,000	1.08	1.71%	802.788	0.46	9.86	1.92
HDB	Banks	3.09	31,200	2.97	3.28%	234.715	1.23	10.10	2.02
VJC	Airlines	2.84	117,900	0.77	1.71%	77.406	0.30	52.26	4.22
TPB	Banks	1.76	31,950	1.43	2.22%	232.073	0.34	8.38	1.84
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.52	94,200	-0.11	2.03%	28.947	-0.02	18.94	3.72
VRE	Real Estate Management & Development	1.49	30,650	-0.81	1.79%	145.661	-0.17	26.08	2.32
PDR	Real Estate Management & Development	1.25	72,000	1.27	2.12%	196.33	0.22	26.67	6.58
SSI	Capital Markets	1.22	35,300	0.71	2.43%	463.048	0.12	12.72	2.00
KDH	Real Estate Management & Development	1.11	37,250	1.50	3.68%	184.166	0.23	17.40	2.50
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.79	54,800	1.48	1.67%	129.645	0.16	18.80	2.91
GAS	Gas Utilities	0.72	84,100	-1.75	2.51%	69.647	-0.18	21.32	3.19
REE	Industrial Conglomerates	0.69	56,000	1.82	3.85%	34.956	0.17	9.70	1.46
BID	Banks	0.61	42,350	-0.59	1.65%	116.279	-0.05	20.68	2.16
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.51	12,250	0.41	2.87%	162.974	0.03	11.81	0.99
TCH	Machinery	0.41	22,500	2.27	2.27%	106.093	0.13	8.79	1.55
SBT	Food Products	0.39	20,200	-2.65	3.47%	64.381	-0.15	17.86	1.57
BVH	Beverages	0.37	55,800	0.36	1.81%	53.016	0.02	21.90	2.02

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn